

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 10 - TÂY NINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 319/2025/DS - ST.

Ngày 23 - 9 - 2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Ngô Thanh Bình;
2. Ông Phan Văn Hoàng.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2025/TLST - DS ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 322/2025/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần C1 (sau đây viết tắt là V1);

Địa chỉ trụ sở chính: Số A T, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị V1

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Trung T – Chức vụ: Giám đốc V1 - Chi nhánh T2

(Văn bản ủy quyền số:652/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 25/06/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V1)

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Minh H – Chức vụ: Phó Giám đốc V1 Chi nhánh T2

(Văn bản ủy quyền lại số: 709/UQ-CNTNI-TH ngày 17/06/2025 của Giám đốc V1 Chi nhánh T2)

Người đại diện hợp pháp:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc H1, Phó phòng - Phòng tổng hợp; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Minh T1, Phó phòng bán lẻ; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Trịnh Nam H2, Cán bộ - Phòng tổng hợp, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Tống Thành V, Phó phòng - Phòng tổng hợp, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Dương Quốc N, Cán bộ - Phòng tổng hợp, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ liên lạc: V1 Chi nhánh T2: Số B đường C, khu phố B, phường T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1977; nơi cư trú: nơi cư trú: số B hẻm E đường Đ ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (hiện nay là khu phố B, phường H, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt

2. Bà Trần Thị Cẩm H3, sinh năm 1979; nơi cư trú: số B hẻm E đường Đ ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (hiện nay là khu phố B, phường H, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3, vay vốn tại V1 Chi nhánh T2 theo Hợp đồng cho vay số 868008767884/2023-HĐCV/NHCT660 ngày 13/10/2023 với một số nội dung chính: Số tiền cho vay: 200.000.000 đồng (*Bằng chữ:* Hai trăm triệu đồng); mục đích vay mua bò thịt; phương thức vay vốn từng lần; lãi suất điều chỉnh, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 11%/năm; thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, V1 Chi nhánh T2 đã giải ngân cho ông C, bà H3. Toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của bà Trần Thị Cẩm H3, ông Nguyễn Minh C được bảo đảm bằng tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số 23050051/2023/HĐCV/NHCT660 ngày 13-10-2023 (Số công chứng 5429, quyền số 10/2023 TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng Dương Kim H4, đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 13-10-2023), chủ sở hữu (bên thế chấp) bà Trần Thị Cẩm H3, ông Nguyễn Minh C.

Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại 2 thửa đất:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 365; Số tờ bản đồ: 21, diện tích 203m²; tọa lạc tại Ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BC108370, số vào sổ cấp giấy số CH00216 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15-06-2010 cho bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C).

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 366; Số tờ bản đồ: 21, diện tích 291,6m²; tọa lạc tại Ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BH789460, số vào sổ cấp giấy số CH00911 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 13-02-2012 cho bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C).

Trong quá trình thực hiện quan hệ tín dụng, bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ (tại kỳ hạn phải trả lãi và gốc) kể từ ngày 14-10-2024. Mặc dù V1 đã nhắc nhở, thông báo nghĩa vụ đến hạn, quá hạn, tạo điều kiện trả nợ nhưng bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C vẫn không khắc phục vi phạm, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của V1.

Tính đến ngày 23-9-2025 bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C còn nợ V1 Chi nhánh T2 số tiền 203.448.082 đồng, trong đó: nợ gốc: 179.479.000 đồng; nợ lãi: 23.969.082 đồng.

Ngoài ra, bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C còn phải trả các khoản lãi, phí, chi phí phát sinh sau ngày 23-9-2025 cho đến khi V1 thu hồi hết nợ, theo lãi suất đã thỏa thuận, quy định tại hợp đồng cấp tín dụng, giấy nhận nợ.

Bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho V1, V1 được quyền yêu cầu tổ chức, cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, xử lý, phát mãi các tài sản thế theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 23050051/2023/HĐBĐ/NHCT660 ngày 13-10-2023.

Trường hợp tài sản bảo đảm sau khi xử lý phát mãi không đủ trả hết nợ cho V1, thì bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C phải tiếp tục thanh toán phần nghĩa vụ còn thiếu cho đến khi hoàn tất mọi nghĩa vụ trả nợ cho V1.

Bị đơn ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 vắng mặt không có ý kiến trình bày:

Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với ông C, bà H3 như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Giấy triệu tập đương sự; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông C, bà H3 không đến Tòa án để giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông, bà đối với yêu cầu của Ngân hàng.

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3. Buộc ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc còn nợ 203.448.082 đồng, trong đó nợ gốc 179.479.000 đồng; nợ lãi 23.969.082 đồng.

Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Các ông bà là người đại diện hợp pháp cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[1.2] Ngân hàng khởi kiện ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 có nơi cư trú: tại số B hẻm E đường Đ ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố B, phường H, tỉnh Tây Ninh). Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về nợ gốc: Nguyên đơn khởi kiện cho rằng bị đơn còn nợ số tiền vay gốc 179.479.000 đồng, bị đơn đã được Tòa án Thông báo về việc thụ lý vụ án theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không đến Tòa án làm việc và trình bày ý kiến, căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ vụ án do nguyên

đơn cung cấp buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc 179.479.000 đồng là phù hợp.

[2.2] Về tiền lãi: Theo hợp đồng ký kết giữa các bên, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn lãi suất theo thoả thuận trong hợp đồng tín dụng và mức lãi suất đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán lãi quá hạn cho Ngân hàng tính đến ngày 23-9-2025 số tiền nợ lãi 17.716.034 đồng; lãi quá hạn 6.253.048 đồng.

[3] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở buộc ông C, bà H3 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 179.479.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 23-9-2025 gồm nợ lãi 17.716.034 đồng, lãi quá hạn 6.253.048 đồng, tổng cộng 203.448.082 đồng.

[4] Nghĩa vụ trả nợ của bà Trần Thị Cẩm H3, ông Nguyễn Minh C được bảo đảm bằng tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số 23050051/2023/HĐBĐ/NHCT660 ngày 13-10-2023 (Số công chứng 5429, quyền số 10/2023 TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng Dương Kim H4, đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 13-10-2023), chủ sở hữu (bên thế chấp) bà Trần Thị Cẩm H3, ông Nguyễn Minh C, gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 365; Số tờ bản đồ: 21, diện tích 203m²; tọa lạc tại Ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BC108370, số vào sổ cấp giấy số CH00216 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15-06-2010 cho bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C).

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 366; Số tờ bản đồ: 21, diện tích 291,6m²; tọa lạc tại Ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BH789460, số vào sổ cấp giấy số CH00911 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 13-02-2012 cho bà Trần Thị Cẩm H3 và ông Nguyễn Minh C).

Tài sản được đăng ký thế chấp theo hợp đồng thế chấp nêu trên và đã đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ chi nhánh thị xã H, tỉnh Tây Ninh ngày 13-10-2023. Xét hợp đồng thế chấp giữa các bên đảm bảo quy định về hình thức, nội dung. Quá trình cho vay, Ngân hàng có tiến hành thẩm định tài sản thế chấp. Do đó, trường hợp ông C và bà H3 không thanh toán các khoản nợ theo hợp đồng nêu trên thì tài sản thế chấp được xử lý theo quy định tại Điều 299 và Điều 303 Bộ luật Dân sự.

[5] Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông C, bà H3 phải chịu án phí của số tiền phải trả $203.448.082 \text{ đồng} \times 5\% = 10.172.404 \text{ đồng}$ (làm tròn số 10.172.000 đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 5, 6 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 đối với ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3.

Buộc ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 số tiền gốc 179.479.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 23-9-2025 số tiền 23.969.082 đồng, tổng cộng 203.448.082 đồng.

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm 24-9-2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp các bên thỏa thuận việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của tổ chức tín dụng thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của tổ chức tín dụng.

2. Về tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 được yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC23050051/2023/HĐBĐ/NHCT660 ngày 13-10-2023 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Nguyễn Minh C, bà Trần Thị Cẩm H3 chịu án phí số tiền 10.172.000 (Mười triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn) đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1 số tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp 4.904.000 (Bốn triệu chín trăm lẻ bốn nghìn) đồng tại biên lai thu số 0000572 ngày 11-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng Th. tra, K. tra và THA TAND t. Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10 – tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 10 - Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án (Hg).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương

**Thành viên
Hội đồng xét xử**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Bình Phan Văn Hoàng

Đỗ Thị Hương